



ỨNG DỤNG

Bề mặt chà ron*: Gạch men, sứ, gạch tàu, gạch khảm, gạch mosaic, đá cẩm thạch và các loại đá tự nhiên khác.

Khu vực sử dụng:

KHU VỰC SỬ DỤNG	NỘI THẤT KHÔ RÁO	NỘI THẤT CHỊU ẨM	NGOẠI THẤT
Sàn	●		
Tường	●		

(*) Cần vệ sinh sạch đường ron trước khi thi công

Lưu ý: Sử dụng bay cao su để đường ron luôn đều đẹp

webercolor classic

Keo (vữa) chà ron cao cấp nhiều màu sắc



AN TOÀN SỨC KHỎE



SIÊU BỀN CHẮC



NỘI THẤT KHÔ RÁO



CHỐNG BẮM BẨN

Đóng gói: 1 kg/gói và 24 gói/thùng

Màu sắc: BST nhiều màu ron

HSD và bảo quản: Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí.

Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng.

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG*

Chỉ tiêu	Mức	webercolor classic
Độ chịu mài mòn TCVN 7899-4.1:2008	$\leq 1,000 \text{ mm}^3$	ĐẠT
Cường độ uốn theo tiêu chuẩn sau 28 ngày TCVN 7899-4.1:2008	$\geq 2.5 \text{ N/mm}^2$	ĐẠT
Cường độ chịu nén theo tiêu chuẩn sau 28 ngày TCVN 7899-4.3:2008	$\geq 15 \text{ N/mm}^2$	ĐẠT
Độ co ngót sau 28 ngày TCVN 7899-4.4:2008	$\leq 3.0 \text{ mm/m}$	ĐẠT
Độ hút nước sau 30 phút TCVN 7899-4.2:2008	$\leq 5.0 \text{ g}$	ĐẠT
Độ hút nước sau 240 phút TCVN 7899-4.2:2008	$\leq 10.0 \text{ g}$	ĐẠT

(*) Lưu ý: Kết quả trên mang tính thực nghiệm tại phòng Lab và có thể sẽ sai khác do điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

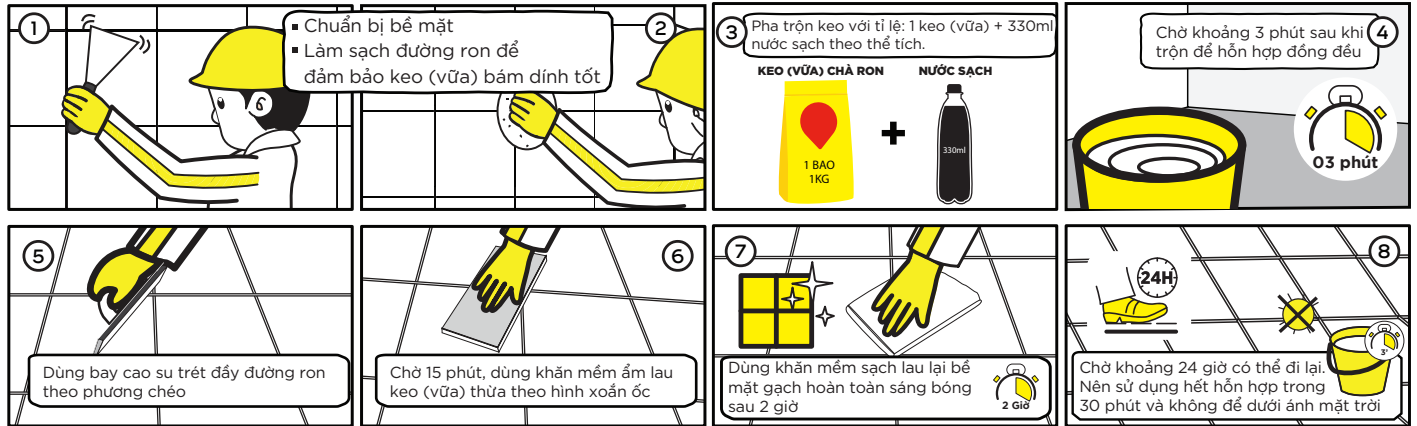
Sản phẩm đạt tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 7899-4:2008

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	webercolor classic
Định mức trung bình*	-1kg/5m ²
Khối lượng riêng	-0.9 - 1.1 g/cm ³
Thời gian để các thành phần hóa học phát huy hết tác dụng	3 - 4 phút
Thời gian trộn và sử dụng	30 phút
Thời gian chờ để chà ron sau khi dán gạch	24 giờ
Độ rộng của ron	1 - 6 mm
Thời gian chờ trước khi lưu thông	24 giờ

(*) Định mức mang tính tham khảo: 1 kg/5 m². Định mức thực tế phụ thuộc vào phương pháp thi công, độ rộng ron và bề dày gạch.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG



LƯU Ý KHI CHÀ RON

- Hỗn hợp keo (vữa) chà ron nên được sử dụng hết trong vòng 30 phút sau khi trộn và hạn chế để keo (vữa) trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời.
- Tránh sử dụng keo (vữa) trên bề mặt nền quá nóng và nên sử dụng tấm che chắn khi thi công dưới ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp để làm dịu nhiệt độ xung quanh.

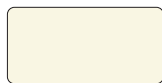
THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Thành phần có chứa xi măng nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc. Tiếp xúc với keo (vữa) ướt có thể gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tương tự, trong trường hợp khi cơ thể tiết dịch quá nhiều (như: ra mồ hôi hoặc chảy nước mắt) cũng gây ra trường hợp viêm da, rát hoặc bỏng.
- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt. Hạn chế làm bụi bay và tránh hít bụi trực tiếp khi thi công.
- Khi bị dính vào cơ thể cần phải rửa với nhiều nước sạch.
- Nên đeo găng tay và mắt kính khi thi công.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

BẢNG MÀU THAM KHẢO*



G-68S Siêu Trắng



G-08 Cream



G-04 Grey



G-21 Flora



G-44 Black



G-32 Coffee



G-33 Terracotta



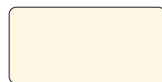
G-42 Brown



G-52 Chocolate



G-05 Light Yellow



G-28 Light cream



G-14 Smoke grey

Bảng màu trên là những màu tiêu biểu. Nếu quý khách có nhu cầu màu sắc khác thì vui lòng liên hệ với Hotline Weber để biết thêm thông tin chi tiết.

Bảng màu mang tính chất tham khảo, màu thực tế của sản phẩm có thể có sự khác biệt. Vui lòng liên hệ cửa hàng để xem sản phẩm trực tiếp trước khi đặt hàng.

Miễn trừ:

Các thông tin liên quan đến sản phẩm Weber được chúng tôi cung cấp và khuyến nghị dựa trên kiến thức và kinh nghiệm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, kiểm tra và sử dụng trong điều kiện tiêu chuẩn. Trong ứng dụng thực tế, do có sự khác biệt về các vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế tại công trường, chúng tôi không đảm bảo sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào, cũng như không có bất kỳ sự ràng buộc nào về pháp lý đối với các thông tin, khuyến nghị hay tư vấn từ phía chúng tôi. Người dùng cần tham khảo tài liệu mới nhất được cung cấp bởi chúng tôi cũng như kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm với mục đích thi công mong muốn.